

MARKET INSIGHTS REPORTS

16.06.2025

**DẦU KHÍ, HÓA CHẤT VÀ NGÂN HÀNG LÀ
NHÓM ĐẦY CHỈ SỐ ĐI LÊN**



NỘI DUNG CHÍNH

- 03 - 04** CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG
- 05** TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG
- 06** PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
Kháng cự vẫn là kháng cự cho tới khi nó bị phá vỡ
- 07** HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY
- 07** CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN
- 08** DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST
- 08** TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ
- 09** BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY
Tình hình xuất nhập khẩu của Việt Nam
Các nhà đầu tư nước ngoài đang nắm giữ 26.000 tỷ đô tài sản Mỹ
- 10** TTCK MỸ
Dự báo các chỉ số chính sẽ tăng điểm vào tối nay.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	371
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	233
Số cổ phiếu giảm giá	81
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	57

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	211
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	117
Số cổ phiếu giảm giá	46
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	48

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	357
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	178
Số cổ phiếu giảm giá	91
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	88

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	91,608.13	66,792.41	24,815.73
% KL toàn thị trường	10.75%	7.84%	
Giá trị	2,965,141	1,980,308	984,833
% GT toàn thị trường	14.09%	9.41%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	2,920.16	3,752.57	(832.41)
% KL toàn thị trường	10.75%	7.84%	
Giá trị	81,543	86,545	(5,002)
% GT toàn thị trường	5.25%	5.57%	

UPCOM

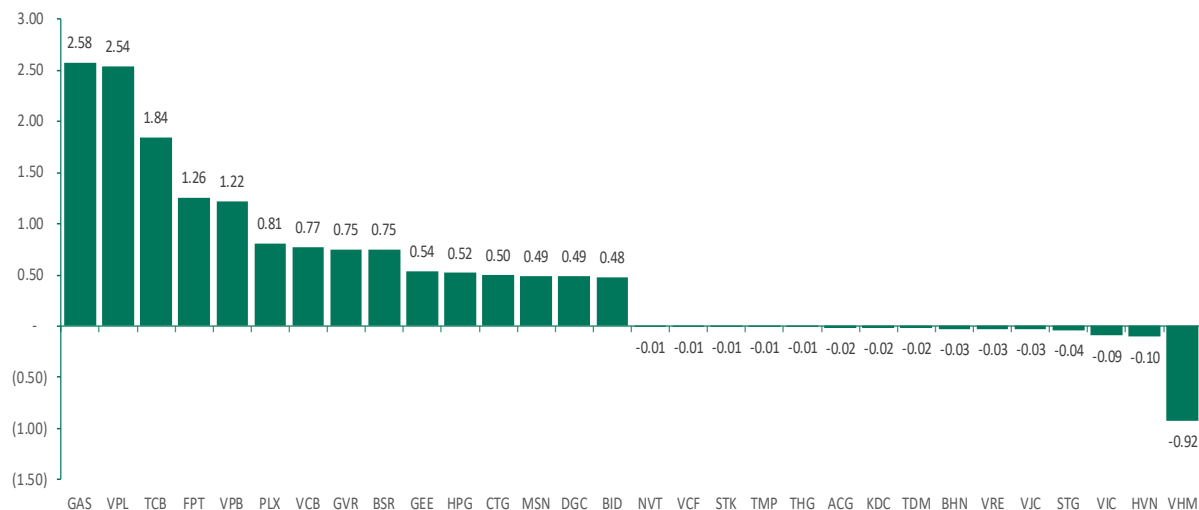
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	663.54	1,557.20	(893.66)
% KL toàn thị trường	1.63%	3.83%	
Giá trị	33,919	49,841	(15,922)
% GT toàn thị trường	5.40%	7.93%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	4,336,600	56,600	400 (0.71%)	9.37	2.31	6,038	472,931
2	VIC	2,514,600	85,400	-100 (-0.12%)	30.40	2.07	2,809	331,231
3	VHM	4,873,300	67,400	-1,000 (-1.46%)	8.76	1.24	7,696	276,840
4	BID	2,707,600	35,850	300 (0.84%)	8.70	1.61	4,122	251,716
5	TCB	23,148,300	32,300	1,100 (3.53%)	9.21	1.48	3,506	228,195
6	CTG	6,086,700	40,300	400 (1%)	8.39	1.41	4,805	216,411
7	FPT	8,069,100	119,000	3,600 (3.12%)	20.62	4.62	5,772	176,278
8	HPG	29,735,100	26,750	350 (1.33%)	13.48	1.45	1,984	171,100
9	VPL	287,600	94,000	5,800 (6.58%)	63.53	4.74	1,480	168,570
10	GAS	3,178,200	68,900	4,500 (6.99%)	15.02	2.51	4,587	161,410

TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
Tất cả	+1.55%	+7.90%	1,611
▼ Tài chính	+1.56%	+4.17%	107
> Tổ chức tín dụng	+1.40%	+4.35%	29
> Dịch vụ tài chính	+2.52%	+3.39%	65
> Bảo hiểm	+3.01%	+1.87%	13
▶ Bất động sản	+0.09%	+36.53%	144
▼ Công nghiệp	+0.63%	+7.95%	388
> Vận tải	+0.73%	+5.14%	132
> Tư liệu sản xuất	+0.49%	+11.87%	211
> Dịch vụ chuyên biệt và thương mại	+0.02%	+32.95%	45
▼ Tiêu dùng thiết yếu	+0.96%	-7.61%	165
> Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	+0.98%	-7.70%	158
> Đồ gia dụng và cá nhân	+0.87%	+1.29%	6
▶ Nguyên vật liệu	+1.78%	+1.76%	264
▼ Tiêu dùng không thiết yếu	+3.84%	+19.76%	263
> Phân phối và bán lẻ hàng lâu bền	+2.88%	+4.47%	124
> Dịch vụ tiêu dùng	+6.28%	+18.85%	33
> Hàng tiêu dùng và trang trí	+2.71%	+45.54%	94
> Xe và linh kiện	+0.27%	-12.90%	12
▶ Tiện ích	+2.94%	+4.42%	149
▼ Viễn thông	+2.19%	-16.18%	47
> Viễn thông	+2.40%	-16.46%	22
> Truyền thông giải trí	-1.57%	-9.28%	25
▼ Công nghệ thông tin	+3.19%	-21.29%	14
> Phần mềm	+3.19%	-21.35%	7
> Phần cứng	+3.64%	+3.64%	5
> Bán dẫn	+1.06%	-27.61%	2
▶ Năng lượng	+5.46%	-7.96%	21
▼ Chăm sóc sức khỏe	+1.00%	+0.39%	49
> Dược phẩm - sinh học	+1.06%	+2.12%	44
> Chăm sóc sức khỏe	+0.18%	-22.39%	5

Dầu khí, hóa chất và ngân hàng là nhóm đẩy chỉ số đi lên

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 22.62 (+ 1.72%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Dịch vụ tiêu dùng, năng lượng, phần mềm, bảo hiểm, tiện ích, phân phối và bán lẻ hàng lâu bền, hàng tiêu dùng và trang trí, dịch vụ tài chính, viễn thông, nguyên vật liệu, tổ chức tín dụng, ... là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày. Đã tăng được dẫn dắt bởi các cổ như VPL, OCH, PVS, PVC, PVB, PVD, BSR, FPT, CMG, BVH, PVI, BIC, BMI, MIG, GAS, REE, POW, MWG, PNJ, DGW, FRT, OIL, PLX, GEE, GEX, VGT, MSH, TNG, SSI, VND, VIX, HCM, SHS, VCI, BSI, FTS, VGI, FOX, CTR, HPG, GVR, DGC, CSV, DDV, DPM, DCM, BFC, HSG, TCB, VPB, STB... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) PVD tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ RSI(14) ở vùng quá mua và giá vắng giá khỏi dải băng – Tín hiệu có thể xuất hiện cây chình;
- ✓ Giá vận động theo mô hình ABC của sóng đối kháng 4 với kháng cự 22-24;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 64%;

(ii) GAS tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ GAS đã xóa mô hình sóng giảm và hình thành sóng tăng giá với mục tiêu 70 - 77;
- ✓ Cổ phiếu đóng cửa cũng vượt lên MA(200) – Tín hiệu cảnh báo xu hướng giảm giá dài hạn đang dần kết thúc – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Trong ngắn hạn do giá đang vùng quá mua cổ phiếu có thể xuất hiện cây chình;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 61%;

(iii) MWG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Sau khi chạm vùng giá mục tiêu sóng 4, MWG đã phục hồi và hình thành sóng 5 tăng giá;
- ✓ Mục tiêu của sóng 5 là vùng giá 72 – 81;
- ✓ Cuộc chiến chống hàng giá và bỏ thuế khoán sẽ có lợi về lâu dài cho MWG;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 51%;

(iv) PLX tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;

- ✓ Cả RSI(14) và giá thiết lập mốc cao mới – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Dải băng trên mở ra và giá bám biên dải băng – Tín hiệu tích cực;
- ✓ PLX có hệ số tương quan về lợi nhuận với giá dầu tăng rất cao;
- ✓ PLX đang chinh phục mốc kháng cự động MA(200) và có thể đang kết thúc sóng giảm;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 56%;

(v) SSI tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ SSI vẫn vận động đi ngang trong vùng giá 23 – 24.5. Do vậy, để xác định xu hướng cổ phiếu cần thoát khỏi hộp di chuyển này. Hiện cả khối lượng cũng chưa cho thấy sự bứt phá;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 51%;

(v) VGI tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Kháng cự VGI quanh 80. Cổ phiếu cần vượt kháng cự xác nhận sóng tăng giá;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 55%;

(v) DDV tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ DDV đang hình thành sóng 3 tăng giá mở rộng với mục tiêu 32 – 40;
- ✓ Giá DAP vẫn tăng rất mạnh là tín hỗ trợ cho đà tăng giá của cổ phiếu;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 65%;

(2) Truyền thông giải trí là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đã giảm được dẫn dắt bởi các cổ như YEG, DST ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) YEG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Hỗ trợ hiện tại quanh vùng giá 12 – Cổ phiếu có thể đang hình thành sóng tăng giá mới;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 51%;

(ii) DST giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều ngắn hạn – Tín hiệu thận trọng;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 51%;

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT: Kháng cự vẫn là kháng cự cho tới khi nó bị phá vỡ

VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Long White Candle”. Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá tăng khối lượng giao dịch giảm không phải là mô hình tăng giá có sự hỗ trợ của khối lượng – Tín hiệu không quá tích cực.

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài mua ròng hơn 921 tỷ đồng (Tính cả 3 sàn). Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: FPT, VPB, HPG, NVL, MWG, MSN, GAS, VNM, BAF, DGC... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: VHM, STB, VCI, PVD, HVN, HAH, HDG, DBC, VRE, PVS... Khối ngoại đã có 3 phiên mua ròng liên tiếp và đây có lẽ là lực đỡ phần nào cho thị trường trong bối cảnh nhiều NĐT đang lo ngại rủi ro chiến tranh Isarel – Iran leo thang. Dù sao đây cũng là yếu tố hỗ trợ tâm lý trong ngắn hạn cho NĐT trên thị trường.

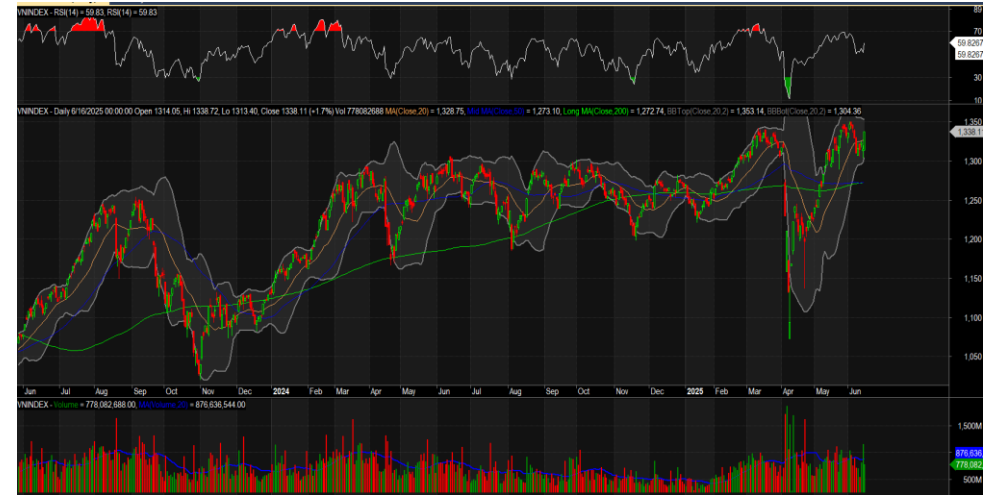
(ii) VN-Index phục hồi khi gần chạm mốc hỗ trợ 1,300 điểm từ phiên thứ 6 và mức tăng tích cực của phiên hôm nay có lẽ cũng nằm ngoài dự liệu của đa số các NĐT. Các thay đổi chính gồm: (a) Nhiều NĐT đã tháo chạy khỏi thị trường trong phiên giao dịch ngày thứ 6 với lo ngại về cuộc chiến tranh Iran – Isarel nhưng cũng có nhiều NĐT đặt cược đây có thể chỉ là cuộc chiến ngắn hạn và họ đã mua vào khiến thị trường hình thành cây nến rút chân. Cùng với việc nhóm dầu khí, hóa chất được đẩy mạnh mua vào trong phiên hôm nay trong bối cảnh giá dầu tăng cao đã khiến tâm lý NĐT từ bi quan chuyển sang lạc quan. (b) Nhóm cổ phiếu ngân hàng đã giao dịch tốt trong phiên hôm nay sau thông tin Quốc Hội thông qua Luật Các tổ chức tín dụng nhằm luật hóa Nghị quyết số 42/2017/QH14 được kỳ vọng sẽ giúp giảm tỷ lệ nợ xấu xuống dưới 3%, đồng thời ổn định mặt bằng lãi suất, mở rộng tín dụng và hỗ trợ phục hồi tài chính doanh nghiệp. (c) Dù mẫu hình hiện tại là tích cực chúng tôi vẫn cho rằng kháng cự 1,350 điểm vẫn là kháng cự mạnh và không dễ chinh phục ngay. Chúng ta có lẽ kỳ vọng điều tích cực là chỉ số đi ngang với sự phân hóa giao dịch theo mã lúc này.

(iii) Về dòng tiền, chúng ta thấy dòng tiền đổ mạnh vào các cổ phiếu như DCL, CMG, NTP, PVT, CTR, KHG, GAS, DGC, DDV, PLX, CTG, VPB, TCB, PVC, PVS, BSR, PVD, OIL, DC4, G36... Dòng tiền tập trung nhóm dầu khí, hóa chất, ngân hàng... Đặc điểm chung là đẩy giá nhóm cổ phiếu có nền giá thấp và các cổ phiếu có tin tức tốt hỗ trợ.

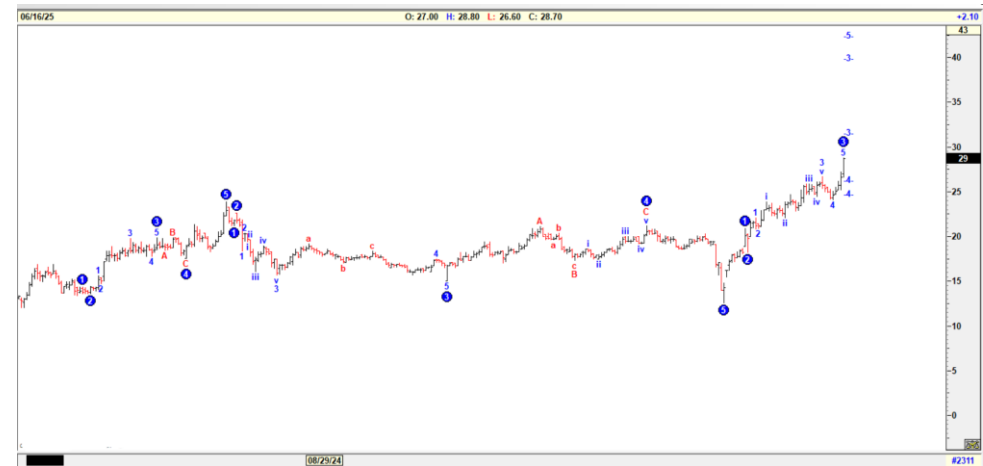
Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 11 mã cho tín hiệu mua, 01 mã cho tín hiệu bán, 19 mã cho tín hiệu đi ngang. PLX, VPB, TCB, MWG, LPB... cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 50% và 42.87% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch không rõ tăng hay giảm điểm với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 3. Hỗ trợ là 1,300 điểm và kháng cự là 1,350 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Biểu đồ cổ phiếu DDV



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	469.5	467.65	471.34	NO	477.49	481.81	489.8	494.12	465.18	457.19	452.87	444.88
HNXINDEX	227.09	226.57	227.61	NO	229.28	230.44	232.63	233.79	225.93	223.74	222.58	220.39
UPINDEX	98.04	98.01	98.07	YES	98.57	99.05	99.58	100.06	97.56	97.03	96.55	96.02
VN30	1412.13	1408.02	1416.24	NO	1429.68	1439.01	1456.56	1465.89	1402.8	1385.25	1375.92	1358.37
VNINDEX	1330.08	1326.06	1334.09	NO	1346.75	1355.4	1372.07	1380.72	1321.43	1304.76	1296.11	1279.44
VNXALL	2191.12	2182.96	2199.28	NO	2223.99	2240.54	2273.41	2289.96	2174.57	2141.7	2125.15	2092.28
VN30FIM	1408.97	1405.1	1412.83	NO	1424.43	1432.17	1447.63	1455.37	1401.23	1385.77	1378.03	1362.57
VN30FIQ	1403.1	1399.85	1406.35	NO	1416.1	1422.6	1435.6	1442.1	1396.6	1383.6	1377.1	1364.1
VN30F2M	1408.07	1404.35	1411.78	NO	1422.93	1430.37	1445.23	1452.67	1400.63	1385.77	1378.33	1363.47
VN30F2Q	1403.87	1401.1	1406.63	NO	1415.53	1421.67	1433.33	1439.47	1397.73	1386.07	1379.93	1368.27
ACB	21.18	21.13	21.24	NO	21.42	21.53	21.77	21.88	21.07	20.83	20.72	20.48
BCM	59.23	59.1	59.37	NO	59.87	60.23	60.87	61.23	58.87	58.23	57.87	57.23
BID	35.73	35.68	35.79	NO	36.02	36.18	36.47	36.63	35.57	35.28	35.12	34.83
BVH	50.87	50.5	51.23	NO	52.43	53.27	54.83	55.67	50.03	48.47	47.63	46.07
CTG	40.17	40.1	40.23	NO	40.43	40.57	40.83	40.97	40.03	39.77	39.63	39.37
FPT	117.93	117.4	118.47	NO	120.87	122.73	125.67	127.53	116.07	113.13	111.27	108.33
GVR	27.73	27.6	27.87	NO	28.27	28.53	29.07	29.33	27.47	26.93	26.67	26.13
GAS	67.83	67.3	68.37	NO	69.97	71.03	73.17	74.23	66.77	64.63	63.57	61.43
HDB	21.68	21.65	21.72	NO	21.92	22.08	22.32	22.48	21.52	21.28	21.12	20.88
HPG	26.7	26.67	26.72	YES	27.05	27.35	27.7	28	26.4	26.05	25.75	25.4
LPB	31.72	31.75	31.68	NO	31.88	32.12	32.28	32.52	31.48	31.32	31.08	30.92
MBB	25.03	25	25.07	NO	25.27	25.43	25.67	25.83	24.87	24.63	24.47	24.23
MSN	66.4	66.2	66.6	NO	67.4	68	69	69.6	65.8	64.8	64.2	63.2
MWG	63.73	63.45	64.02	NO	64.87	65.43	66.57	67.13	63.17	62.03	61.47	60.33
PLX	39.75	39.47	40.03	NO	40.85	41.4	42.5	43.05	39.2	38.1	37.55	36.45
SAB	49.42	49.35	49.48	NO	49.83	50.12	50.53	50.82	49.13	48.72	48.43	48.02
SSB	17.9	17.88	17.92	NO	18.05	18.15	18.3	18.4	17.8	17.65	17.55	17.4
SHB	13.02	12.98	13.06	NO	13.18	13.27	13.43	13.52	12.93	12.77	12.68	12.52
SSI	23.6	23.48	23.73	NO	24.1	24.35	24.85	25.1	23.35	22.85	22.6	22.1
TCB	31.87	31.65	32.08	NO	32.78	33.27	34.18	34.67	31.38	30.47	29.98	29.07
STB	45.18	45.03	45.34	NO	45.82	46.13	46.77	47.08	44.87	44.23	43.92	43.28
TPB	13.27	13.25	13.28	NO	13.38	13.47	13.58	13.67	13.18	13.07	12.98	12.87
VCB	56.5	56.45	56.55	YES	56.8	57	57.3	57.5	56.3	56	55.8	55.5
VHM	67.33	67.3	67.37	YES	68.27	69.13	70.07	70.93	66.47	65.53	64.67	63.73
VIB	18.17	18.1	18.23	NO	18.43	18.57	18.83	18.97	18.03	17.77	17.63	17.37
VJC	87.47	87.3	87.63	NO	88.13	88.47	89.13	89.47	87.13	86.47	86.13	85.47
VIC	84.53	84.1	84.97	NO	86.47	87.53	89.47	90.53	83.47	81.53	80.47	78.53
VNM	56.1	56	56.2	NO	56.8	57.3	58	58.5	55.6	54.9	54.4	53.7
VPB	18.58	18.47	18.69	NO	19.02	19.23	19.67	19.88	18.37	17.93	17.72	17.28
VRE	24.42	24.38	24.46	NO	24.73	24.97	25.28	25.52	24.18	23.87	23.63	23.32

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
VPB	71,722,496	20,302,880	353	3.58
PVD	20,379,100	9,974,750	204	6.85
MSB	17,042,600	8,199,620	208	2.09
BSR	8,794,300	3,651,540	240.84	5.41
FPT	8,069,100	3,934,690	205	3.12
PLX	5,736,900	1,985,360	289	6.9
OIL	5,087,800	1,576,860	322.65	12.17
DGC	4,957,100	1,821,760	272	5.72
SGR	3,693,000	206,990	1,784	6.95
GAS	3,178,200	953,170	333.43	6.99
DCL	2,886,400	517,440	558	6.93
CMG	2,663,800	1,133,160	235	4.99
CTR	1,538,500	653,710	235	4.46
FUEVFNVD	1,292,900	376,340	344	3.16
JVC	1,113,300	539,940	206.19	4.95
MPC	1,066,500	400,190	267	8.06
NTP	920,800	407,900	226	5.74
MML	800,500	264,370	303	-0.29
VTO	635,500	308,280	206	2.35
PSI	605,500	190,750	317.43	9.23
CTP	519,800	48,360	1,075	0.59
STH	420,700	146,270	288	0.48
BTB	420,000	-	1.#J	-3.51
PHP	383,500	171,350	224	2.37
E1VFN30	367,600	134,440	273.43	0.41
TA9	362,600	83,830	433	0.72
DVN	309,600	87,820	353	3.46
VPL	287,600	117,490	245	6.58
PSB	262,800	88,470	297	0
BIG	256,300	79,820	321	0
PVG	254,000	84,260	301	5.97
ALV	248,000	16,060	1,544	16.87
VNP	247,000	88,240	280	2.3
BKG	244,400	76,370	320	-2.81
CNG	241,400	68,130	354	1.56
PTV	226,400	22,690	998	7.5
FUEVN100	176,300	57,540	306	0.66
PFL	159,100	70,890	224	4.35
CNT	140,200	24,610	570	10.29
MZG	132,300	37,970	348	4.35

- Lưu ý: VPB, PVD...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
5-Jun	REE	Mua thêm	≤ 79	10% -20%	Sóng 3 tăng giá mở rộng/ Hưởng lợi bởi thủy điện năm nay phát điện nhiều
5-Jun	MSN	Mua	≤ 66	10% -20%	Buy Kumo Break out

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **KHÔNG MỞ MUA CỔ PHIẾU MỚI**;

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Trong tuần từ 09/06 - 13/06, tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh chủ yếu theo xu hướng giảm. Chốt ngày 13/06, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 24.975 VND/USD, giảm 17 đồng so với phiên cuối tuần trước đó. NHNN niêm yết tỷ giá mua giao ngay ở mức 23.777 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết mức 26.173 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần. Tỷ giá LNH trong tuần từ 09/06 - 13/06 biến động tăng - giảm đan xen. Kết thúc phiên 13/06, tỷ giá LNH đóng cửa tại 26.070, tăng 20 đồng so với phiên cuối tuần trước đó. Tỷ giá trên thị trường tự do tuần qua ít biến động. Chốt phiên 13/06, tỷ giá tự do tăng 55 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với phiên cuối tuần trước đó, giao dịch tại 26.280 VND/USD và 26.380 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Tuần từ 09/06 - 13/06, lãi suất VND LNH các kỳ hạn từ 1M trở xuống tăng mạnh ở tất cả các kỳ hạn. Chốt ngày 13/06, lãi suất VND LNH giao dịch ở mức: ON 3,70% (+0,90 đpt); 1W 4,00% (+0,74 đpt); 2W 4,15% (+0,51 đpt); 1M 4,30% (+0,26 đpt). Lãi suất USD LNH biến động nhẹ ở tất cả các kỳ hạn trong tuần qua. Phiên 13/06, lãi suất USD LNH giao dịch tại: ON 4,29% (-0,01 đpt); 1W 4,36% (không thay đổi); 2W 4,43% (+0,03 đpt) và 1M 4,46% (+0,03 đpt).
- Thị trường mở:** Trên thị trường mở tuần qua từ 09/06 - 13/06, ở kênh cầm cố, NHNN chào thầu 85.000 tỷ đồng với các kỳ hạn 7 ngày, 14 ngày, 35 ngày và 91 ngày, lãi suất đều giữ ở mức 4,0%. Có 10.205,64 tỷ đồng trúng thầu ở cả 4 kỳ hạn; có 8.768,98 tỷ đồng đáo hạn trong tuần qua trên kênh cầm cố. NHNN tiếp tục không chào thầu tín phiếu NHNN. Như vậy, NHNN bơm ròng 1.436,66 tỷ đồng ra thị trường trong tuần qua qua kênh thị trường mở. Có 36.369,11 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 11/06, KBNN đấu thầu thành công 4.000 tỷ đồng/10.000 tỷ đồng TPCP gọi thầu, tỷ lệ trúng thầu chỉ đạt 40%. Trong đó, kỳ hạn 5Y huy động được toàn bộ 500 tỷ đồng gọi thầu, 10Y huy động được 3.000 tỷ đồng/7.000 tỷ đồng gọi thầu và kỳ hạn 15Y huy động được 500 tỷ đồng/2.000 tỷ đồng gọi thầu. Kỳ hạn 30Y gọi thầu 500 tỷ đồng, tuy nhiên, không có khối lượng trúng thầu. Lãi suất trúng thầu ở kỳ hạn 5Y là 2,49% (+0,13 đpt so với phiên đấu thầu trước), 10Y là 3,12% (+0,06 đpt), 15Y là 3,25% (+0,15 đpt). Ngày 18/06, KBNN dự kiến chào thầu 10.000 tỷ đồng TPCP, trong đó kỳ hạn 5Y chào thầu 500 tỷ đồng, kỳ hạn 10Y chào thầu 7.000 tỷ đồng, kỳ hạn 15Y chào thầu 2.000 tỷ đồng và 30Y chào thầu 500 tỷ đồng. Giá trị giao dịch Outright và Repos trên thị trường thứ cấp tuần qua đạt trung bình 10.672 tỷ đồng/phiên, giảm mạnh so với mức 18.601 tỷ đồng/phiên của tuần trước đó. Lợi suất TPCP trong tuần qua tiếp tục tăng ở tất cả các kỳ hạn. Chốt phiên 13/06, lợi suất TPCP giao dịch quanh 1Y 2,13% (+0,02 đpt so với phiên cuối tuần trước); 2Y 2,18% (+0,02 đpt); 3Y 2,24% (+0,01 đpt); 5Y 2,52% (+0,04 đpt); 7Y 2,86% (+0,06 đpt); 10Y 3,15% (+0,04 đpt); 15Y 3,26% (+0,02 đpt); 30Y 3,44% (+0,02 đpt).

Cách thức chốt lời và dừng lỗ

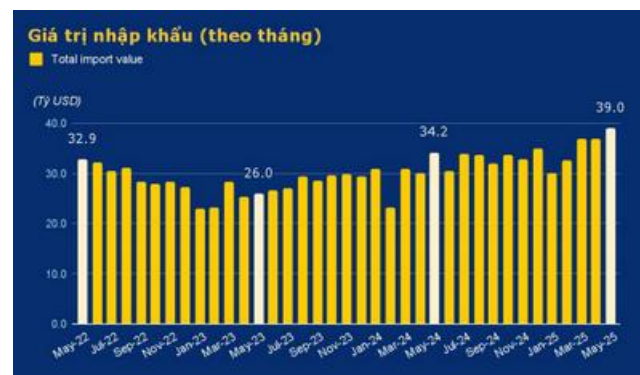
- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).

Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;



Tình hình xuất nhập khẩu của Việt Nam



Các nhà đầu tư nước ngoài đang nắm giữ 26.000 tỷ đô tài sản Mỹ

Exhibit 6: The world owns \$26tn more of US assets than vice versa

US net international investment position



POSTED BY @KOBESSILETTER

Source: Federal Reserve Bank of St. Louis

AMD liệu có thoát khỏi sóng giảm giá cấu trúc ?



HIMS thiết lập một Break out – Tín hiệu tích cực ?



AMZN đang vận động theo mô hình lá cờ cũng có tăng giá ?



Rủi ro chiến tranh leo thang sẽ khiến biến động thị trường mạnh hơn



Kết luận: Dự báo các chỉ số chính sẽ tăng điểm vào tối nay.

(*)**Bản quyền:** Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

🌐 <https://www.aas.com.vn>

☎ Tổng đài: 1900 1811

✉ trungtamcskh@aas.com.vn

Mở tài khoản ngay

